Trận Hoàng Sa, biểu tượng hội tụ lòng yêu nước

Do hoàn cảnh chính trị thế giới, VNCH tạm thời thất bại năm 1975, nhưng chính nghĩa dân tộc, lý tưởng tự do dân chủ của VNCH là chân lý vĩnh hằng, và là ước mơ của toàn dân Việt Nam.

Trần Gia Phụng

Cali Today News - Ngày thứ bảy, 17 tháng 1, 2015, sử gia Trần Gia Phụng được mời về San Jose thuyết trình nhân dịp nhiều Hội Đoàn quân đội tại đây đứng ra tổ chức tưởng niệm ngày Hoàng sa bị giặc phương Bắc xâm lăng và cưỡng chiếm. Đây là một bài thuyết trình được cử tọa đón nhận nồng nàn, Cali Today xin đăng lại để qúy độc giả tham khảo.

Trong chiến tranh Việt Nam vừa qua, trận Hoàng Sa ngày 19-1-1974 tuy ngắn ngủi nhưng là trận chiến chống ngoại xâm duy nhứt và ngày nay trở thành biểu tượng hội tụ lòng yêu nước của người Việt. Để thấy rõ các điểm nầy, xin đặt lại trận Hoàng Sa trong toàn bộ cuộc chiến Việt Nam vừa qua.

TÍNH CHẤT CUỘC CHIẾN VIỆT NAM

Về cuộc chiến 1946-1954, Cộng sản Việt Nam (CSVN) thường tuyên truyền rằng đó là cuộc kháng chiến chống Pháp của toàn dân. Thật ra, vấn đề không đơn giản như vậy. Nguyên khi ra mắt chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VNDCCH) ngày 2-9-1945 tại Hà Nội do mặt trận Việt Minh (VM) và đảng Cộng Sản Đông Dương (CSĐD) lãnh đạo, Hồ Chí Minh (HCM) đưa ra ba lời thề, trong đó lời thề thứ ba là sẽ chống Pháp đến cùng nếu Pháp trở lui nước ta. Tuy nhiên khi Pháp trở lui, sợ Pháp lật đổ, mất quyền lãnh đạo, đồng thời để rảnh tay tiêu diệt các thanh phần đối lập, HCM không chống Pháp như lời thề ngày 2-9, mà thỏa hiệp với Pháp, ký hiệp định Sơ bộ ngày 6-3-1946, đặt Việt Nam trong Liên Bang Đông Dương và trong Liên Hiệp Pháp, nghĩa là hợp thức hóa sự hiện diện của quân đội Pháp ở Đông Dương. Chẳng những thế, để được chắc chắn yên thân hơn, HCM còn qua Paris, xin ký với Pháp Tạm ước (Modus Vivendi) ngày 14-9-1946. Hiệp ước nầy để cho Pháp tái tục các hoạt động kinh tế, tài chánh, giao thông, văn hóa trên toàn quốc Việt Nam. Như thế, rõ ràng, HCM cùng mặt trận VM và đảng CSĐD phản bội có hệ thống lời thề chống Pháp trước dân chúng ngày 2-9-1945.

Khi quân đội Pháp đến Hà Nội khá đông, xảy ra những cuộc đụng độ giữa quân Pháp và VM. Pháp yêu cầu VM phải để cho quân đội Pháp kiểm soát an ninh ở Hà Nội. Nếu để cho Pháp kiểm soát an ninh thì lãnh đạo đảng CSĐD và chính phủ VM đang ở Hà Nội, hoàn toàn nằm trong tay Pháp. Lo sợ bị bắt giữ, nhưng cũng không còn thương thuyết được với Pháp, HCM bí mật họp Trung ương đảng CSĐD tại Vạn Phúc (Hà Đông) trong hai ngày 18 và 19-2-1946, để tham khảo ý kiến. Không hỏi ý kiến Quốc hội (đại diện toàn dân) hay Ban Thường vụ Quốc hội, dù Ban Thường vụ Quốc hội luôn luôn có mặt ở Hà Nội, Trung ương đảng CSĐD quyết định tuyên chiến với Pháp, để có lý do chính đáng bỏ trốn khỏi Hà Nội.

Cũng không tham khảo Quốc hội, Trung ương đảng CSĐD còn thông qua "Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến", đổ gánh nặng chiến tranh lên vai toàn dân. Lúc đó, dân Việt chưa biết nhiều về HCM và đảng CSĐD. Dân Việt vốn có lòng yêu nước và có tinh thần chống ngoại xâm, nên

khi nghe lời kêu gọi kháng chiến, liền đứng lên đáp lời sông núi mà không biết là đã bị HCM và đảng CSĐD lừa phỉnh, lợi dụng. Nhiều người tản cư vì tránh chiến tranh chứ không phải theo CS, vì chẳng bao lâu sau đó, họ hồi cư về thành rất đông.

Như thế, cuộc chiến bùng nổ tối 19-12-1946 là cuộc chiến do đảng CSĐD gây ra, vì quyền lợi sống còn của đảng CS, giữa đảng CSĐD với Pháp, chứ không phải giữa dân tộc Việt Nam với Pháp. Nếu kháng chiến chống Pháp vì lòng yêu nước, thì phải giữ lời thề chống Pháp ngay khi Pháp mới trở lại Việt Nam, chứ không thương thuyết, ký thỏa ước với Pháp, rồi khi đảng CSĐD bị đe dọa, mới chống Pháp.

Trong khi đó, đảng CSĐD tiếp tục cuộc tiêu diệt những thành phần theo chủ nghĩa dân tộc, không cộng sản, từ thành phố đến nông thôn. Tại thành phố, những nhân vật nổi tiếng bị VM giết đã nhiều. Tại nông thôn, trong mỗi làng, VM thủ tiêu ít nhất từ 5 đến 10 người, thì trên toàn quốc Việt Nam, tổng cộng số người bị VM giết có thể lên đến vài trăm ngàn người. Không thể ngồi chờ để bị giết, vì bản năng sinh tồn, những thành phần theo chủ nghĩa dân tộc quy tụ chung quanh cựu hoàng Bảo Đại, ở thế chẳng đặng đừng phải liên kết với Pháp chống CS, thành lập chính thể Quốc Gia Việt Nam (QGVN) năm 1949.

Từ năm 1949, chiến tranh giữa VMCS với Pháp trở thành chiến tranh ý thức hệ giữa người cộng sản với người quốc gia, kéo dài đến năm 1954 mới chấm dứt bằng hiệp định Genève (20-7-1954), chia hai Việt Nam tại vĩ tuyến 17: VNDCCH ở phía bắc, còn gọi là Bắc Việt Nam (BVN) và QGVN ở phía nam, còn gọi là Nam Việt Nam (NVN). Rõ ràng cuộc chiến nầy không phải là cuộc chiến chống ngoại xâm.

Cuộc chiến thứ hai 1960-1975 cũng do đảng CSĐD, dưới tên mới là đảng Lao Động (LĐ), cố tình gây hấn nhằm thôn tính NVN và bành trướng chủ nghĩa CS. Nguyên hiệp định Genève chỉ có tính cách thuần túy quân sự, không đưa ra giải pháp chính trị. Giải pháp chính trị được nói đến tại điều 7 bản "Tuyên bố cuối cùng của Hội nghị Genève 1954 về vấn đề lập lại hòa bình ở Đông Dương", theo đó cuộc tổng tuyển cử để thống nhất đất nước dự tính sẽ được tổ chức vào tháng 7-1956. Tuy nhiên, bản tuyên bố nầy chỉ được hội nghị thông qua bằng miệng, chứ không có chữ ký của bất cứ phái đoàn nào cả, nghĩa là bản tuyên bố chỉ có tính cách gợi ý, chứ không có tính cách cưỡng hành, không bắt buộc thi hành.

Sau hiệp định Genève, VNDCCH hay BVN cài người, giấu súng ở lại miền Nam, vi phạm hiệp định Genève, nhưng BVN lại lấy cớ VNCH hay NVN không chấp nhận tổng tuyển cử, không tôn trọng hiệp định Genève, phát động chiến tranh lần nữa, xâm lăng NVN vào cuối 1960. Lần nầy, núp dưới chiêu bài "chống Mỹ cứu nước", Lê Duẫn, thư ký thứ nhứt đảng LĐ tức đảng CSĐD, xác định mục tiêu chiến tranh là đánh cho TC, đánh cho Liên Xô. Câu nói của Lê Duẫn khái quát hết sức đầy đủ mục đích chiến tranh của BVN, làm tay sai cho LX, TC, và làm nhiệm vụ quốc tế CS.

Như thế, cả hai cuộc chiến 1946-1954 và 1960-1975 đều không chống ngoại xâm, mà chỉ do CS cố tình gây ra nội chiến để bảo vệ quyền lực và mở rộng quyền lực, bành trướng chủ nghĩa CS, làm tay sai cho CSQT. Có thể nói cả hai cuộc chiến đều là hai cuộc nội chiến huynh đệ tương tàn, còn tệ hại hơn cuộc nội chiến thời Nam Bắc phân tranh vào thế kỷ 17, vì CSVN lồng chủ nghĩa Mác xít vào cuộc nội chiến, tiêu diệt văn hóa dân tộc, làm tổn hại và tê liệt đất nước.

TRẬN CHIẾN CHỐNG NGOẠI XÂM

Đảng CSĐD rồi đảng LĐ thành công trong chiến tranh từ 1946 đến 1975 là nhờ viện trợ lớn lao của khối quốc tế cộng sản (QTCS), trong đó quan trọng là TC. Ngay từ đầu, TC viện trợ cho CSVN một cách hào phóng không phải vì nghĩa vụ QTCS, mà vì hậu ý thâm hiểm, điển hình là tuyên cáo về lãnh hải của TC ngày 4-9-1958, bao gồm cả hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trên Biển Đông, trong khi thực tế hai quần đảo nầy thuộc Việt Nam từ lâu đời và theo hiệp định Genève, thuộc NVN vì ở phía nam vĩ tuyến 17.

Để đáp lại, thủ tướng BVN là Phạm Văn Đồng (PVĐ) đưa ra công hàm ngày 14-9-1958 thừa nhận bản tuyên cáo đó, nghĩa là thừa nhận Hoàng Sa và Trường Sa là của TC, nhắm hai mục đích: 1) Trả nợ cũ thời chiến tranh 1946-1954. 2) Chuẩn bị vay nợ mới để tiến đánh VNCH hay NVN. Thật vậy, tháng 10-1959, PVĐ qua Bắc Kinh cầu viện TC. Tháng 11-1959, TC đưa một phái đoàn sang BVN trong hai tháng, nghiên cứu tất cả những nhu cầu cần thiết của BVN. Tháng 5-1960, lãnh đạo BVN và TC họp ở Hà Nội và Bắc Kinh để thảo luận chiến lược tấn công NVN. (Qiang Zhai, China & the Vietnam Wars, 1950-1975, The University of Carolina Press, 2000, tt. 82-83.) Sửa soạn xong xuôi, BVN triệu tập Đại hội III đảng LĐ tháng 9-1960, quyết định tấn công NVN.

Các lãnh tụ TC không khác gì các vua chúa Trung Hoa ngày xưa, luôn luôn nuôi mộng bành trướng xuống ĐNÁ. Lịch sử cho thấy quân đội Trung Hoa không thắng được quân đội Đại Việt trên đường bộ, nên lần nầy TC nghĩ đến chiến lược khác, nhìn ra Biển Đông để tìm đường xuống ĐNA.

Tại Hội nghị hòa bình San Francisco 1951, TC nhờ Liên Xô đưa ra đòi hỏi các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa thuộc TC, nhưng bị bác bỏ. Trong khi đó, chính phủ QGVN lên tiếng xác nhận chủ quyền hai quần đảo nầy là của QGVN, thì không bị hội nghị phản đối. Sau đó, năm 1958 Mao Trạch Đông tuyên bố rằng: "Hiện nay, Thái Bình Dương không yên ổn. Thái Bình Dương chỉ yên ổn khi nào chúng ta làm chủ nó." ("Now the Pacific Ocean is not peaceful. It can only be peaceful when we take it over.") (Jung Chang and Jon Halliday, The Unknown Story MAO, New York: Alfred A. Knopf, Publisher, 2005, tr. 426.) Trong cuộc họp với đại diện đảng LĐVN năm 1963, MTĐ nói: "Tôi sẽ là chủ tịch của 500 triệu bần nông đưa quân xuống Đông Nam Á." Tháng 8-1965, trong cuộc họp của Ban Chấp hành Trung ương đảng CSTQ, MTĐ tuyên bố: "Chúng ta phải giành cho được ĐNÁ, bao gồm cả miền Nam Việt Nam, Thái Lan, Miến Điện, Mã Lai, Singapore…" (Sự thật về quan hệ Việt Nam – Trung Quốc 30 năm qua, Hà Nội: NXB Sự Thật, 10-1979, Chương "Việt Nam trong chính sách Đông Nam Á của Trung Quốc".)

Thời cơ thuận tiện cho TC hành động khi Hoa Kỳ (HK) mở cửa cho TC vào Liên Hiệp Quốc (LHQ) năm 1971, bắt tay với TC năm 1972, ký thông cáo chung Thượng Hải ngày 28-2-1972, quyết định rút hết quân khỏi Việt Nam cuối năm nầy và cắt giảm viện trợ cho VNCH. Nhân vào đầu năm 1974, VNCH bận rộn chống đỡ những cuộc tấn công mạnh mẽ của CSVN sau hiệp định Paris (27-1-1973), TC đánh chiếm Hoàng Sa của VNCH trên Biển Đông ngày 19-1-1974.

Tuy biết lực lượng không cân sức, nhưng Hải quân VNCH vẫn cương quyết bảo vệ Hoàng Sa. Thiếu tá Ngụy Văn Thà và đồng đội xông pha chống ngoại xâm và hy sinh trên chiến trường.

Trận Hoàng Sa chứng tỏ rõ ràng VNCH không phải là tay sai của HK. Dù HK bỏ rơi VNCH và bắt tay với TC, quân đội VNCH vẫn cương quyết chống TC, bảo vệ quê hương. Trận chiến Hoàng Sa chứng tỏ lòng yêu nước của quân lực VNCH, chiến đấu bảo vệ tổ quốc, bảo vệ độc lập dân tộc, bảo vệ tự do dân chủ cho đất nước.

Sau trận Hoàng Sa, VNDCCH hay BVN không phản đối TC. Tuy không có mặt trong trận Hoàng Sa, nhưng BVN là kẻ dẫn đường cho TC đến Hoàng Sa vì công hàm PVĐ ngày 14-9-1958 đã thừa nhận Hoàng Sa và Trường Sa thuộc TC. Hơn nữa, chẳng những BVN vay nợ TC, mà tháng 6-1965 BVN còn nhờ TC gởi qua BVN 320,000 quân để bảo vệ các tỉnh thành phía bắc trong khi quân đội CSVN kéo xuống phía nam. (Qiang Zhai, China & the Vietnam Wars, 1950-1975, The University of Carolina Press, 2000, tr. 135.) Thật là ngu xuẩn khi nhờ cậy một tên ăn cướp giữ nhà, mà tên ăn cướp nầy vốn là kẻ thù truyền kiếp của dân tộc Việt Nam, đã nhiều lần cướp phá nước ta.

Đây là lần đầu tiên TC chiếm được hải đảo của Việt Nam, đột phá xuống Biển Đông, nhằm kiếm đường tiến xuống Đông Nam Á (ĐNA). Đặt trận Hoàng Sa trong toàn bộ cuộc chiến 1946-1975, mới thấy rõ trận Hoàng Sa là trận chiến chống ngoại xâm duy nhứt, do VNCH cương quyết chống TC xâm lăng.

BIỂU TƯỢNG HỘI TỤ LÒNG YÊU NƯỚC

Trước đây, chế độ CS kiểm soát chặt chẽ truyền thông, bưng bít tin tức, tuyên truyền và tố cáo VNCH là ngụy quân, ngụy quyền, làm "tay sai đế quốc Mỹ", còn Mỹ là "đế quốc xâm lược". Chế độ CS cũng che giấu công hàm PVĐ và trận Hoàng Sa ngày 19-1-1974. Dân chúng dưới chế độ CS trước 1975 hoàn toàn không biết tin tức ngoài thông tin CS. Trong những năm gần đây, TC đe dọa Biển Đông, vấn đề Hoàng Sa rộ lên trở lại. Nhờ truyền thông điện tử (Internet) phát triển rộng rãi, dân chúng mới biết được sự thật lịch sử. Từ đó dân chúng trong nước nhận ra các điều quan trọng làm thay đổi nhận thức của dân chúng:

1) Chế độ VNCH và quân lực VNCH không tấn công BVN, mà chỉ ở thế tự vệ, chiến đấu chống cuộc xâm lăng của BVN, bảo vệ quê hương, tự do, độc lập cho chính mình, chiến đấu chống TC chống ngoại xâm, quyết tâm bảo vệ Hoàng Sa, không làm tay sai cho bất cứ ngoại bang nào. VNCH và quân lực VNCH rõ ràng là một chế độ chính nghĩa và một quân lực chính nghĩa.

2) Cộng sản Việt Nam tuyên truyền rằng Hoa Kỳ (HK) là "đế quốc xâm lược", nên CSVN mở cuộc chiến tranh "chống Mỹ cứu nước". Ngày nay dân Việt nhận biết rằng HK không phải là đế quốc xâm lược. Hoa Kỳ không xâm lăng nước nào, mà còn giúp nhiều nước sau thế chiến thứ hai như Đức, Nhật Bản, Triều Tiên phục hưng kinh tế. Hoa Kỳ đến NVN để giúp NVN xây dựng và phát triển sau 1954. Khi BVN tấn công NVN năm 1960, thì 5 năm sau, HK mới đem quân vào NVN năm 1965, giúp NVN tự vệ chống BVN tràn xuống NVN, chứ HK không xâm lăng NVN và cũng không xâm lăng BVN. Hoa Kỳ dùng máy bay tấn công BVN chỉ nhằm mục đích chận đứng cuộc xâm lăng của BVN vào NVN.

3) Chế độ CSVN định nghĩa rằng "yêu nước là yêu xã hội chủ nghĩa". Gần đây, ngày 29-12-2014, tổng bí thư đảng CSVN nói tại Đại hội 7 Hội Liên Hiệp Thanh Niên tại Hà Nội rằng thanh niên "có "tâm" là có lòng yêu nước, yêu chế độ". Tuy nhiên, chế độ Cộng Hòa Xã Hội Chủ

Nghĩa Việt Nam (CHXHCNVN) hiện nay ở trong nước, về đối nội thì độc tài đảng trị, áp bức và tham nhũng; về đối ngoại thì làm tay sai cho TC, càng ngày càng làm mất đất, mất đảo, mất biển. Như thế yêu XHCN, yêu chế độ CS chỉ là tiếp tục bị cảnh độc tài, áp bức, tham nhũng, dân oan và chế độ XHCN tiếp tục bán nước chứ không phải là yêu nước. Nói cách khác, yêu XHCN là phản quốc chứ không yêu nước.

4) CSVN tuyên truyền rằng TC là một nước XHCN anh em. Đã là anh em XHCN với nhau, sao TC lại ức hiếp nhau, chiếm đất, chiếm đảo, chiếm biển của nhau? Như vậy, TC không thân hữu như lời CSVN tuyên truyền, mà TC lộ nguyên hình là kẻ thù xâm lược truyền kiếp như vua chúa Trung Hoa ngày xưa.

Ngày nay, nhờ Internet, tầm nhìn của dân chúng trong nước mở rộng và hiểu rõ các điểm trên đây, hiểu rõ tình hình chính trị. Từ đó đồng bào hết sức ca tụng lý tưởng tự do dân chủ và độc lập của VNCH, ca tụng quân đội VNCH, ca tụng trận chiến Hoàng Sa chống TC xâm lược. Các bloggers và Face-books diễn tả hết sức sống động tâm tình của dân chúng. Ví dụ sinh viên Lê Trung Thành đã viết: "Các anh ơi!Các chị ơi! Các mẹ ơi! Còn cờ đỏ sao vàng thì không bao giờ có độc lập, tự do, hạnh phúc." (đăng trên các web site13-03-2009.) Một nhà tranh đấu trẻ tuổi khác thì đề cao chính nghĩa quân đội VNCH, và đi đến kết luận: "Tôi gọi họ là những anh hùng." (Đặng Chí Hùng, "Tôi gọi họ là những anh hùng", Dân làm báo 30-3-2013.). Tương tự như thế, một người dân Hà Nội viết: "Người ta gọi các anh là "quân ngụy",/ Bởi các anh là lính Việt Nam Cộng Hòa./ Nhưng tôi gọi các anh là liệt sĩ,/ Bởi các anh ngã xuống vì Hoàng Sa." (http://phanduykha.wordpress.com, Phan Duy Kha, "Sẽ có một ngày lấy lại Hoàng Sa", 14-1-2014.) Còn rất nhiều ví dụ mà chúng ta không thể trưng dẫn hết ở đây.

Vì vậy, có thể nói trận Hoàng Sa ngày 19-1-1974 chống ngoại xâm trở thành biểu tượng hội tụ lòng yêu nước của toàn thể người Việt ngày nay. Qua thế kỷ 21, khuynh hướng chung trên thế giới khuyến khích những cuộc tranh đấu bất bạo động hơn là việc sử dụng bạo lực. Người Việt Hải ngoại chúng ta hãy tích cực yểm trợ tinh thần cũng như yểm trợ vật chất tất cả những cuộc tranh đấu bất bạo động của dân chúng trong nước, đòi hỏi tự do dân chủ, nhân quyền và dân quyền, nhằm đi đến giải thể chế độ CSVN.

THỬ NHÌN VỀ TƯƠNG LAI

Thế là TC đã chiếm được Hoàng Sa. Là người Việt Nam, ai cũng muốn giành lại lãnh thổ đã mất. Trong hiện tình đất nước, giành lại Hoàng Sa thật là khó khăn vì phải qua hai cửa ải, hai giai đoạn.

Thứ nhứt là CHXHCNVN. Về pháp lý, tuy nắm được đầy đủ hồ sơ, tài liệu chứng minh Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam, nhưng CHXHCNVN không dám kiện TC ra Tòa án quốc tế để đòi lại Hoàng Sa. Ngày 19-11-2014, thủ tướng CSVN chỉ dám tuyên bố "vừa hợp tác, vừa đấu tranh". Sau đó, ngày 11-12-2014, phát ngôn viên Bộ Ngoại giao CHXHCNVN ra tuyên bố đề nghị Tòa án Trọng tài Thường trực (Permanent Court of Arbitration) Liên Hiệp Quốc tại La Haye (Hòa Lan) quan tâm đến các quyền lợi và lợi ích pháp lý của Việt Nam trên Biển Đông. Hành động nầy được nhà bình luận người Úc Carlyle Thyer gọi là CHXHCNVN "lách bằng cửa sau" vào vụ kiện giữa Phi Luật Tân và TC. (RFI 12-12-2014).

Trong khi đó, CSVN thẳng tay đàn áp những cuộc biểu tình, những bloggers, face-books chống TC, trấn áp tinh thần yêu nước của dân chúng. Vì vậy nếu còn CSVN thì không bao giờ có thể đòi lại Hoàng Sa mà phải dứt khoát chấm dứt chế độ CSVN, mới thoát ra khỏi những cam kết ngầm của HCM khi cầu viện TC năm 1950, hủy bỏ công hàm PVĐ ngày 14-9-1958, chấm dứt mật ước Thành Đô của tập đoàn Nguyễn Văn Linh năm 1990, chấm dứt cảnh lệ thuộc TC, mới có thể chống TC và kiện TC ra tòa án quốc tế. Hiện nay ở trong nước, dân chúng đang truyền nhau câu đồng dao: "Con ơi nhớ lấy lời cha, / Hễ còn cộng sản, Hoàng Sa còn Tàu."
Thứ hai là TC. Hiện nay, TC mới trổi dậy và rất hưng thịnh. Tuy nhiên trong sự hưng thịnh hiện nay, về đối nội TC cũng gặp bất ổn vì dân chúng trong nước ngấm ngầm tranh đấu chống độc tài, và vì các sắc dân chung quanh bị TC sáp nhập như Mãn Châu, Nội Mông, Tân Cương, Tây Tạng luôn luôn tìm cách nổi lên đòi độc lập.
Về đối ngoại, chính vì đang hưng thịnh, quá tự tin, TC càng ngày càng hung hăng trên Biển Đông, chẳng những khiêu khích đe dọa các nước láng giềng, mà vào tháng 5-2009, TC gởi cho tổng thư ký LHQ một công hàm yêu cầu chuyển cho tất cả hội viên LHQ, rằng TC có chủ quyền không thể tranh cãi đối với các hải đảo trên Biển Đông và các vùng biển liền kề, kèm theo bản đồ 9 khúc do TC thực hiện, nối liền các hải đảo mà TC tự cho là của TC trên Biển Đông. [Sách báo thường gọi đường 9 khúc là đường chữ U hay Lưỡi bò.] Năm 2011, TC gởi cho LHQ một công hàm nữa, cũng gần giống công hàm trước, yêu cầu thông báo cho toàn thể hội viên LHQ.

Hành động nầy đi ngược lại quyền lợi chung trên thế giới do luật quốc tế về biển quy định. Chẳng những Nhật Bản ở Đông bắc Á, các nước ĐNÁ mà cả HK cũng không chấp nhận đường chữ U do TC vẽ ra. Ngày 4-12-2014, Hạ viện HK thông qua với đa số tuyệt đối 100% nghị quyết H.RES.744, nhấn mạnh cần phải tìm giải pháp hòa bình trên nền tảng luật pháp quốc tế trong các cuộc tranh chấp lãnh thổ, hải đảo trên Biển Đông. Hôm sau, ngày 5-12-2014, Bộ Ngoại giao HK đưa ra Bản nhận định dài 24 trang về yêu sách đường chữ U của TC. Câu kết luận cuối cùng của bản nhận định như sau: "…đòi hỏi về đường gạch nối [đường lưỡi bò, chữ U, 9 khúc] không phù hợp với luật quốc tế về biển." (Nguyên văn: "…its dashed-line claim does not accord with the international law of the sea.") Ngày 23-12-2014, khi trả lời thỉnh nguyện thư ngày 13-5-2014 của 139,554 chữ ký, Tòa bạch ốc khẳng định: "Hoa Kỳ có lợi ích quốc gia tại Biển Đông, trong đó bao gồm tự do hàng hải, giải quyết các tranh chấp một cách ôn hòa, tôn trọng luật pháp quốc tế và thương mại hợp pháp diễn ra thuận lợi…Chúng tôi đã bày tỏ quan ngại trước các hành động của Trung Quốc, trong đó bao gồm việc triển khai giàn khoan Hải Dương 981, đến các cấp lãnh đạo cao nhất của Trung Quốc". (BBC Tiếng Việt, 24-12-2014)
Hiện nay, tuy trổi dậy và hung hăng, TC không đồng minh với ai cả, tự cô lập. Nếu có một biến cố xảy ta ở nội địa TC, hoặc nếu có một cuộc tranh chấp kinh tế, hay một biến cố ngoại giao bất ngờ bùng nổ, các nước liên minh áp lực TC bằng những biện pháp kinh tế như hiện áp lực Nga, thì TC có thể sẽ khốn đốn và có thể sẽ đổ vỡ thành nhiều mảnh như Liên Xô trước đây. Khi đó, Việt Nam mới có thể lợi dụng thời cơ, chiếm lại Hoàng Sa và Trường Sa.

KẾT LUẬN

Do hoàn cảnh chính trị thế giới, VNCH tạm thời thất bại năm 1975, nhưng chính nghĩa dân tộc, lý tưởng tự do dân chủ của VNCH là chân lý vĩnh hằng, và là ước mơ của toàn dân Việt Nam.

Chế độ CSVN càng khiếp nhược trước TC, dân chúng Việt Nam càng thương tiếc những chiến sĩ Hoàng Sa. Trận hải chiến Hoàng Sa là niềm tự hào dân tộc và là biểu tượng hội tụ lòng yêu

nước, dẫn đường cho toàn dân Việt Nam đoàn kết tranh đấu giải thể chế độ CS, mới có thể đòi lại đất đai, quần đảo đã mất vào tay TC. Trận chiến Hoàng Sa ngày 19-1-1974 giữ một vị trí lịch sử vô cùng quan trọng trong công cuộc vận động phục hưng đất nước. Xin thành kính tri ân sự hy sinh của Ngụy Văn Thà và các chiến sĩ Hoàng Sa.

TRẦN GIA PHỤNG
(San Jose, 17-1-2015)